

Bản án số: 241 / 2022 /DS-ST

Ngày : 15 - 6 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính

2. Bà Lý Ngọc Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Đường L, phường L, quận Đ, TP. H1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, sinh năm 1968;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công M, sinh năm 1998;

(Giấy ủy quyền số 5862/2021/UQ-VPB ngày 30/9/2021);

Địa chỉ liên lạc: Đường C, Phường B, Quận A, TP. H.

(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Lâm Chí K, sinh năm 1967

Địa chỉ: đường N, Phường M, Quận T, TP. H.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2020 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V – người đại diện theo ủy quyền Ông Nguyễn Công M trình bày:

Ông Lâm Chí K ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP V – chi nhánh TP.H, phòng giao dịch Bà Chiểu, theo hợp đồng tín dụng số: LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017, giải ngân theo kế ước nhận nợ lần 01/số: LN1711130313438/CLN/HĐTD cụ thể như sau:

- + Số tiền vay: 308.000.000 đồng;
- + Mục đích vay: Mua ô tô, mới 100%;
- + Thời hạn vay: 48 tháng;
- + Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 10,4%/năm;
- + Phương thức thanh toán: Trả gốc, lãi phân kỳ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng Ông Lâm Chí K đã trả được cho Ngân hàng tiền vốn gốc 64.221.082 đồng, tiền lãi 27.040.226 đồng. Sau đó, Ông Lâm Chí K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như hợp đồng đã ký kể từ ngày 19/10/2018 nên khoản vay chuyển nợ quá hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là: Quyền sở hữu chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu DOTHANH, số loại: JZ49, số khung RPPMA17APHD001363, số máy: JE493ZLQ432058186, biển số: 51C-959.52, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Ông Lâm Chí K. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ký ngày 24/11/2017 tại VP BC, đã được đăng ký giao dịch đảm bảo đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Lâm Chí K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VP và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tạm tính đến ngày 21/4/2022, ông K còn nợ VP số tiền là:

- + Nợ gốc : 243.728.940 đồng;
- + Nợ lãi : 194.921.058 đồng;
- Tổng cộng : 438.649.998 đồng.

Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Buộc Ông Lâm Chí K phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi quá hạn và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng, tạm tính đến ngày 21/4/2022 là 438.649.998 đồng (trong đó, nợ gốc là: 243.728.940 đồng, nợ lãi là: 194.921.058 đồng);

+ Ông Lâm Chí K còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 22/4/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho VP.

+ Trường hợp ông K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì VP có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản mà Ông Lâm Chí K đã thế chấp để thu hồi nợ cho VP, tài sản là: 01 (một) chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu DOTHANH, số loại xe: JZ49, số khung:

RPPMA17APHD001363, số máy: JE493ZLQ432058186, biển số 51C-959.52 thuộc quyền sở hữu của Ông Lâm Chí K.

+ Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán hết nợ thì Ông Lâm Chí K phải tiếp tục có nghĩa vụ trả cho VP đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn Ông Lâm Chí K có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ đường N, Phường M, Quận T, TP. H, không thực tế cư trú tại địa phương, từ tháng 3/2018 đến nay đi đâu không rõ (theo trả lời kết quả xác minh ngày 14/3/2022 của Công an Phường M, Quận T). Tòa án đã tiến hành tổng đạt niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo qui định của pháp luật.

Ngày 21/4/2022 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Nguyễn Công M có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành qui định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Do Ông Lâm Chí K vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, vi phạm Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và vi phạm Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ông Nguyễn Công M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn Ông Lâm Chí K đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông M, ông K theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp, gồm: Hợp đồng tín dụng số LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017,

giải ngân theo khế ước nhận nợ lần 01/số: LN1711130313438/CLN/HĐTD ký cùng ngày 24/11/2017; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ký ngày 24/11/2017 đã có đủ cơ sở xác định Ông Lâm Chí K vay Ngân hàng TMCP V số tiền 308.000.000 đồng, mục đích vay: Vay mua ô tô; Thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày Bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên vay; Lãi suất vay: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 10,4%/năm; Lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo được điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,7%/năm; Phương thức thanh toán: Trả gốc, lãi phân kỳ theo lịch do VPBank gửi khách hàng và trả lãi hàng tháng/1 lần vào ngày 19, kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 19/12/2017; số tiền nợ gốc mà Bên vay phải trả mỗi kỳ là 6.416.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Lâm Chí K đã trả được cho Ngân hàng tiền vốn gốc 64.221.082 đồng và tiền lãi 27.040.226 đồng.

Sau đó, Ông Lâm Chí K không thanh toán tiếp cho Ngân hàng tiền gốc và lãi như đã thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kể từ ngày 19/10/2018 nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và Thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với Hợp đồng tín dụng trên.

Xét, Hợp đồng tín dụng số LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017, giải ngân theo khế ước nhận nợ số LN1711130313438/CLN/HĐTDV ký cùng ngày 24/11/2017 giữa Ngân hàng TMCP V với Ông Lâm Chí K: Các bên tham gia ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được xem là hợp pháp làm phát sinh hiệu lực pháp luật.

Xét, Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ký ngày 24/11/2017; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án số đăng ký: 1269973845 ngày 24/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tài sản bảo đảm đã được các bên thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định của pháp luật theo Điều 298, Điều 318, Điều 319, Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Lâm Chí K vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được các bên thỏa thuận ký kết theo Hợp đồng, đồng thời vi phạm Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn: Buộc Ông Lâm Chí K có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt trên lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP V với tổng số tiền là 438.649.998 đồng (tính đến ngày 21/4/2022).

Ngoài ra, Ông Lâm Chí K phải thanh toán khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 22/4/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay.

Sau khi Ông Lâm Chí K thanh toán xong toàn bộ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có trách nhiệm làm thủ tục xóa thế chấp cho Ông Lâm Chí K đối với

Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ngày 24/11/2017 tại VP BC, theo Điều 322 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Ông Lâm Chí K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi tài sản bảo đảm, kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ký ngày 24/11/2017; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án số đăng ký: 1269973845 ngày 24/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ vay.

Nếu tài sản thế chấp sau khi xử lý không đủ để thanh toán toàn bộ khoản vay hoặc không thể xử lý thì theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án đối với các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Ông Lâm Chí K để thu hồi nợ vay.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lâm Chí K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

+ Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 192, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 298, Điều 299, Điều 318, Điều 319, Điều 322, Điều 323, Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V:

Buộc Ông Lâm Chí K thanh toán cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 438.649.998 đồng (bốn trăm ba mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn, chín

trăm chín mươi tám đồng) tính đến ngày 21/4/2022, (trong đó, vốn gốc: 243.728.940 đồng; lãi: 194.921.058 đồng).

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 22/4/2022 Ông Lâm Chí K tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017 giữa Ngân hàng TMCP V với Ông Lâm Chí K.

Sau khi Ông Lâm Chí K thanh toán xong toàn bộ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có trách nhiệm làm thủ tục xóa thế chấp cho Ông Lâm Chí K đối với Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ngày 24/11/2017 tại VP BC: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu DOTHANH, số loại: JZ49, số khung RPPMA17APHD001363, số máy: JE493ZLQ432058186, biển số: 51C-959.52 đứng tên chủ xe Lâm Chí K do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2017; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án số đăng ký: 1269973845 ngày 24/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Ông Lâm Chí K không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi tài sản bảo đảm, bán đấu giá tài sản mà ông K đã thế chấp thuộc quyền sở hữu của ông là: 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu DOTHANH, số loại: JZ49, số khung RPPMA17APHD001363, số máy: JE493ZLQ432058186, biển số: 51C-959.52 đứng tên chủ xe Lâm Chí K do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/11/2017; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án số đăng ký: 1269973845 ngày 24/11/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh (theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1711140315751/BCU/HĐTCSP ngày 24/11/2017 tại VP Bà Chiểu) để thu hồi nợ vay.

Nếu tài sản thế chấp sau khi xử lý không đủ để thanh toán toàn bộ khoản vay hoặc không thể xử lý thì theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1711140315751/BCU/HĐTD ngày 24/11/2017, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu thi hành án đối với các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Ông Lâm Chí K để thu hồi nợ vay.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lâm Chí K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 21.546.000 (hai mươi một triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.873.000

đồng (bảy triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0043773 ngày 12/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THA Dân sự Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu Hiệp